

Bản án số: 21/2025/HSST

Ngày: 21-3-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ-TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Thy Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Văn Đức.

Ông Hà Đồng Tịnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Lan- Là thư ký Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thuỳ Dương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 3 năm 2025, tại trụ Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, Tp. Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2025/TLST- HS ngày 03 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2025/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 3 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Ngô Minh T; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1996 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: K169/15 đường N, phường T, quận S, Tp Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô P (Chết) và bà Nguyễn Thị Xuân T; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: chưa;

Bị cáo bị bắt ngày 23/12/2024, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Sơn Trà, Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

2. Dương Nguyễn N; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1994 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: Số 15 đường N, Tổ 08, phường A (phường An Hải Tây cũ), quận S, Tp Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Dương Văn U và bà Nguyễn Thị Minh H; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự chưa;

Nhân thân: Tại Quyết định số 35/QĐ- XPHC ngày 24/12/2022 bị Công an phường An Hải Tây, quận Sơn Trà xử phạt 1.500.000đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt ngày 23/12/2024, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Sơn Trà, Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Bà Nguyễn Thị Minh H, sinh năm: 1974. Nơi cư trú: Số 15 đường N, Tổ 08, phường A (phường An Hải Tây cũ), quận S, Tp Đà Nẵng. Có mặt.

- Người chứng kiến:

+ Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1961. Nơi cư trú: Tổ 08, phường A, quận S, Tp Đà Nẵng. Vắng mặt.

+ Ông Dương Nguyễn T, sinh năm: 1999. Nơi cư trú: Số 15 đường N, Tổ 08, phường A, quận S, Tp Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ ngày 22/12/2024, Ngô Minh T qua nhà Dương Nguyễn N ở số 15 đường N, phường A (nay là phường An Hải Nam), quận S, TP.Đà Nẵng chơi. Trong lúc ngồi chơi game tại phòng ngủ của N trên tầng 2, T nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên rủ N mua ma túy đá về cùng sử dụng thì N đồng ý. T và N mỗi người góp 200.000đồng (tiền mặt). Sau đó, T vào ứng dụng Telegram trên điện thoại di động liên hệ với 01 người tên “Phúc” (không rõ lai lịch) để mua 400.000 đồng ma túy đá và hẹn giao dịch tại khu vực chợ An Đông (cũ) gần trường mầm non ABC, đường Ngô Quyền, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, TP.Đà Nẵng. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, T đến điểm hẹn gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch), T đưa 400.000đồng (tiền mặt) lấy 01 gói ma túy đá rồi đem về phòng ngủ của N. Tại đây, T và N sử dụng 01 nỏ thủy tinh, 01 bình nhựa màu cam, ống hút và bật lửa (do Nhựt chuẩn bị sẵn) để cùng nhau sử dụng ma túy vừa mua được. T và N sử dụng ma túy bằng cách N lấy ma túy vừa mua bỏ vào nỏ thủy tinh, dùng bật lửa đốt nỏ thủy tinh rồi đưa cho T hút bằng ống hút và khi N sử dụng thì T cũng làm tương tự, mỗi lần hút khoảng 5 hơi. T và N sử dụng ma túy liên tục, vừa sử dụng ma túy vừa chơi game đến 7 giờ 30 phút ngày 23/12/2024 thì bị lực lượng công an phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ tang vật.

* Tang vật tạm giữ:

- 01 gói ni long, màu đen, kích thước khoảng (01x04)cm, bên trong chứa chất tinh thể rắn, màu trắng, nghi là ma túy đá, được niêm phong ký hiệu N1.

- 01 ống thủy tinh bên trong có bám dính chất tinh thể màu trắng, nghi là ma túy đá, được niêm phong ký hiệu N2.

- 01 bình nhựa màu cam, 02 ống hút và 01 bật lửa (là dụng cụ N chuẩn bị để sử dụng ma túy).

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, số Imei: 353095100296071, gắn sim số 0797.345.937 (điện thoại của T sử dụng tài khoản Telegram để liên hệ mua ma túy).

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xanh, số Imei: 353887106861142, gắn sim số 0876.799.283 (điện thoại của N sử dụng tài khoản Telegram liên hệ mua 01 nỏ thủy tinh để sử dụng ma túy).

Tại bản kết luận giám định số 35/KL-KTHS ngày 31/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Tinh thể rắn màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu N1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu N1: 0,168gam. Tinh thể rắn màu trắng bám dính trong nỏ thủy tinh trong bì niêm phong ký hiệu N2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng mẫu N2.

Tiến hành test nhanh cho kết quả: Ngô Minh T và Dương Nguyễn N dương tính với ma túy.

Tại bản cáo trạng số: 26/CT- VKS- ST ngày 28/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo Ngô Minh T, Dương Nguyễn N về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Qua xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa:

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa phát biểu giữ nguyên cáo trạng đã truy tố bị cáo và căn cứ vào tính chất, hành vi thực hiện tội phạm, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với các bị cáo, đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo Ngô Minh T, Dương Nguyễn N phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ Khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của BLHS xử phạt Ngô Minh T từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm tù.

- Căn cứ Khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của BLHS xử phạt Dương Nguyễn N từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo nghề nghiệp không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy hai phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Đà Nẵng theo Quyết định trưng cầu giám định số 1264/QĐ-ĐCSMT ngày 23/12/2024, ký hiệu N1, N2, 01 bình nhựa màu cam, 02 ống hút, 01 bật lửa.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, số Imei: 353095100296071, gắn sim số 0797.345.937 thu của bị cáo T sử dụng để liên hệ mua ma túy là công cụ phương tiện để bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ và tiêu hủy sim.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xanh, số Imei: 353887106861142, gắn sim số 0876.799.283 thu của bị cáo N sử dụng để liên hệ mua 01 nỏ thủy tinh để sử dụng ma túy là công cụ phương tiện để bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ và tiêu hủy sim.

Các bị cáo Ngô Minh T, Dương Nguyễn N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

- Bị cáo Ngô Minh T, Dương Nguyễn N đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Sơn Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người chứng kiến không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tranh tụng tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 23/12/2024, tại phòng ngủ của Dương Nguyễn N, địa chỉ số 15 đường N, phường A (nay là phường An Hải Nam), quận S, TP.Đà Nẵng, các bị cáo Ngô Minh T và Dương Nguyễn N đã có hành vi cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang cùng vật chứng là 0,168 gam ma túy loại Methamphetamine và dụng cụ sử dụng. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người chứng kiến phù hợp với các chứng cứ, tài liệu điều tra thu thập có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có cơ sở để kết luận các bị cáo Ngô Minh T và Dương Nguyễn N đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng truy tố là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án thì thấy: Trong thời gian gần đây tình hình tội phạm về ma túy đang có chiều hướng gia tăng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách nhằm ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn này và một trong những biện pháp nhằm đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma túy là việc xử lý hình sự nghiêm khắc các hành vi phạm tội về ma túy. Các bị cáo là những thanh niên khỏe mạnh, có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng không lo tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân. Các bị cáo nhận thức được tác hại nghiêm trọng của ma túy đối với bản thân và cộng đồng, nhận thức được tình hình tệ nạn xã hội do ma túy gây ra nhưng các bị cáo vẫn cố tình thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của các bị cáo gây nguy hại lớn cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý xâm phạm tới chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy mà hành vi phạm tội của các bị cáo còn gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn xã hội, gây bất ổn trong nhân dân trên địa bàn Tp Đà Nẵng nói chung và địa bàn quận Sơn Trà nói riêng nên phải xử lý nghiêm khắc.

[4] Xét vai trò, nhân thân của từng bị cáo thì thấy:

[4.1] Trong vụ án này bị cáo Ngô Minh T là người khởi xướng, góp tiền, trực tiếp liên hệ và mua ma túy để cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó đối với bị cáo cần phải lên cho một mức án thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Song xét tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4.2] Đối với bị cáo Dương Nguyễn N tham gia với vai trò đồng phạm, khi được bị cáo Trí rủ sử dụng trái phép chất ma túy thì bị cáo hưởng ứng, tham gia tích cực. Bị cáo có hành vi góp tiền, cung cấp dụng cụ sử dụng ma túy và sử dụng phòng ở để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị Công an phường An Hải Tây, quận Sơn Trà xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó đối với bị cáo cần phải lên cho một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Song xét tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo lần đầu phạm tội, có thời gian tham gia dân quân tại phường An Hải Tây nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo nghề nghiệp không ổn định và không xác minh được tài sản riêng của các bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với hai phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Đà Nẵng theo Quyết định trưng cầu giám định số 1264/QĐ-ĐCSMT ngày 23/12/2024, ký hiệu N1, N2, 01 bình nhựa màu cam, 02 ống hút, 01 bật lửa là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, số Imei: 353095100296071, gắn sim số 0797.345.937 thu của bị cáo T sử dụng để liên hệ mua ma túy là công cụ phương tiện để bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ và tiêu hủy sim.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xanh, số Imei: 353887106861142, gắn sim số 0876.799.283 thu của bị cáo N sử dụng để liên hệ mua 01 nỏ thủy tinh để sử dụng ma túy là công cụ phương tiện để bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ và tiêu hủy sim.

Toàn bộ vật chứng này hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/3/2025.

[7] Đối với đối tượng tên “Phúc” là người bán ma túy cho Ngô Minh T, hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch, do đó đề nghị Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

- Đối với bà Nguyễn Thị Minh H, mẹ ruột của bị cáo Dương Nguyễn N, không biết việc T và N tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của mình nên không đề cập xử lý.

[8] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà về áp dụng điều luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như phân xử lý vật chứng là có căn cứ nên chấp nhận.

[9] Án phí HSST: Các bị cáo Ngô Minh T, Dương Nguyễn N mỗi người phải chịu 200.000đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Minh T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Minh T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt ngày 23/12/2024.

2. Tuyên bố bị cáo Dương Nguyễn N phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Dương Nguyễn N 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt ngày 23/12/2024.

3/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy hai phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Đà Nẵng theo Quyết định trưng cầu giám định số 1264/QĐ-ĐCSMT ngày 23/12/2024, ký hiệu N1, N2, 01 bình nhựa màu cam, 02 ống hút, 01 bật lửa, sim số 0797.345.937 và sim số 0876.799.283.

- Tịch thu, sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, số Imei: 353095100296071 bị bể nát mặt sau và 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xanh, số Imei: 353887106861142.

Toàn bộ vật chứng này hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/3/2025.

4/ Án phí HSST: Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí HSST các bị cáo Ngô Minh T, Dương Nguyễn N mỗi người phải chịu 200.000đồng.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND q. Sơn Trà, Tp Đà Nẵng;
- VKSND Thành phố Đà Nẵng;
- Chi cục THADS q. Sơn Trà, Tp Đà Nẵng;
- Công an Tp Đà Nẵng;
- Phân trại tạm giam khu vực Sơn Trà, Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tô Thị Thy Tuyết

